

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2019

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

1. Kế hoạch cải cách hành chính

Thực hiện Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của huyện Đức Cơ, trong đó tập trung vào các mục tiêu: Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm tính công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; Tiếp tục hoàn thiện cụ thể hóa chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ. Triển khai có hiệu quả mô hình một cửa điện tử tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Tập trung đào tạo, sắp xếp và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; đảm bảo cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính.

2. Tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện:

- Quyết định 3391/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019.
- Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019.
- Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 24/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2019.
- Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 24/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019.
- Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.
- Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

3. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

Căn cứ vào kế hoạch cải cách hành chính năm 2019, việc kiểm tra thực hiện thông qua 2 hình thức: Kiểm tra trong nội bộ cơ quan và Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của huyện.

4. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Ngày 24/12/2018, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND về việc tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2019 của huyện Đức Cơ; công tác tuyên truyền về cải cách hành chính được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện. Tiếp tục duy trì và mở rộng các chuyên mục, bài viết về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; định kỳ hàng tháng đưa các tin bài về tình hình và kết quả thực hiện cải cách hành chính; tổ chức cuộc thi “tuyên truyền về cải cách hành chính”, mở lớp tập huấn về công tác cải cách hành chính; thông báo hộp thư tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định thủ tục hành chính và công khai số điện thoại của UBND tỉnh, lãnh đạo UBND huyện và các xã, thị trấn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến giao dịch hành chính với các cơ quan nhà nước.

II. Kết quả thực hiện công tác quý I năm 2019

1. Cải cách thể chế

Cải cách thể chế là một trong những nội dung trọng tâm, chỉ đạo thường xuyên trong năm 2019. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản thực hiện:

- Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 28/12/2018 về xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2019;

- Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2019;

- Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc theo dõi thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn huyện.

Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn kết hợp việc triển khai công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật với việc hướng dẫn, tháo gỡ những vấn đề còn vướng mắc trong quá trình thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật tại các xã, thị trấn, góp phần nâng cao nhận thức, tầm quan trọng về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp các xã, thị trấn.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a. Hoạt động kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhằm đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019.

- Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/12/2018 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

- Công văn số 2052/UBND-NC ngày 28/11/2018 về việc đăng ký rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

- Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân huyện.

b. Về công khai thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính do UBND tỉnh công bố thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện; trên hệ thống một cửa điện tử..., để tổ chức, công dân dễ dàng tra cứu, thực hiện.

c. Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã niêm yết địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định. Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh theo đúng quy định của Chính phủ và Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh.

d. Giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn kiện toàn và xây dựng quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 Nghị định của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Thông tư 01/2018/TT-BNV ngày 23/11/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP.

Thành lập Đoàn Thanh tra tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và UBND các xã, thị trấn về giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn Chư Ty thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi (ba trong một) và trả tận nhà cho công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hiệu quả và không mất thời gian đi lại của công dân. Tính đến ngày 01/3/2018 đã thực hiện được 25 trường hợp.

Tiếp tục triển khai Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại đến 10/10 UBND các xã, thị trấn, đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính cho người dân nhanh chóng, hiệu quả.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính quý I năm 2018 tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn *(có phụ lục kèm theo)*.

3. Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện quản lý theo quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh.

Thực hiện giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; giao chỉ tiêu biên chế nhà nước cho UBND các xã, thị trấn; kiện toàn, thành lập mới các Ban chỉ đạo, Hội đồng, Đoàn kiểm tra,... tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo và tổ chức thực hiện các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia,...

Ban hành quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Đức Cơ trên cơ sở hợp nhất Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông huyện, sự nghiệp định canh, định cư, sự nghiệp khuyến công; thành lập trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện Đức Cơ trên cơ

sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao, Đài Truyền thanh -Truyền hình huyện.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Đẩy mạnh cải cách chế độ công chức, công vụ, tạo sự chuyển biến trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức. Công tác quy hoạch cán bộ được quan tâm, từng bước gắn quy hoạch, đào tạo với bố trí, sử dụng cán bộ. Việc phân công, bố trí, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng quy trình, quy hoạch và phát huy năng lực, sở trường của từng cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trên cơ sở Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/02/2017 của UBND huyện về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2021; UBND huyện ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 29/1/2019 về đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019.

Thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đào tạo để chuẩn hóa về chuyên môn và trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, ngạch công chức, kỹ năng, kiến thức chuyên ngành. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo tiếng dân tộc Jrai, Khmer cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng có người dân tộc Jrai, Khmer.

5. Cải cách tài chính công

Giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với 19/19 cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị định 130/NĐ-CP.

Giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính đối với 100% đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị nghiệp công lập.

Hầu hết các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ đều thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tiết kiệm kinh phí nên đã tăng thêm một phần thu nhập cho công chức, viên chức.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả công tác; từng bước hiện đại hóa trang thiết bị máy móc và phương tiện làm việc, cải thiện điều kiện làm việc và phát huy hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

UBND huyện đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên địa bàn huyện năm 2019.

Ban hành Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 12/11/2018 của UBND huyện về Ứng dụng công nghệ thông tin huyện Đức Cơ năm 2019. Trên cơ sở kế hoạch đã tiến hành triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo theo quy định; Báo cáo số liệu phát triển điện tử quý I năm 2019; Công văn tuyên truyền hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về việc sử dụng Zalo để theo dõi, tra cứu tình trạng giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống một cửa điện tử đến UBND các xã, thị trấn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân.

Áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại các phòng ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

III. Phương hướng, nhiệm vụ công tác quý II năm 2019

1. Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

2. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thể chế, tập trung công tác rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

3. Triển khai Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, đưa tất cả các thủ tục hành chính lên hệ thống một cửa điện tử, đảm bảo thực hiện 100% các văn bản xin lỗi đến tổ chức, công dân khi để xảy ra tình trạng trễ hẹn.

4. Đẩy mạnh hoạt động rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính, niêm yết, công khai đầy đủ thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và Trang thông tin điện tử của huyện.

5. Triển khai chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện năm 201; kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

6. Tiếp tục tuyên truyền đến tổ chức, công dân sử dụng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

7. Chú trọng công tác quy hoạch công chức, viên chức trẻ với công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đảm bảo thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành.

8. Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN 9001:2008 tại các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công, góp phần xây dựng cơ quan văn hóa, bảo đảm công tác lãnh, chỉ đạo và điều hành công việc.

9. Tổ chức cuộc thi “Tuyên truyền về cải cách hành chính”, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiểu biết cho công chức và công dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- HĐND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

Số liệu hồ sơ giải quyết theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông
(Kèm theo Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 5 /3/2018 của UBND huyện)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Số hồ sơ tiếp nhận	Đã giải quyết				Đang giải quyết			Số hồ sơ không hợp lệ	Lý do trễ hạn, vướng mắc, nguyên nhân
			Tổng hồ sơ giải quyết	Trả đúng thời hạn	Trả quá thời hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Trễ hạn			
1	Lĩnh vực xây dựng	20	13	13	0	3	3	0	4	Trục trặc trong quá trình vận hành hệ thống một cửa (hệ thống mạng bị hư hỏng, gián đoạn, công chức chưa thành thạo thao tác). 13 hồ sơ lĩnh vực đất đai do cơ quan, đơn vị phối hợp giải quyết chậm	
2	Lĩnh vực môi trường, đất đai	878	539	527	12	287	232	55	52		
3	Cấp giấy phép kinh doanh	19	19	19	0	0	0	0	0		
4	Lĩnh vực Tư pháp	3694	3681	3630	51	13	13	0	0		
5	Lĩnh vực Công an	612	608	608	0	4	4	0	0		
6	Lĩnh vực Văn hóa-Xã hội	37	27	27	0	10	8	2	0		
7	Giao dịch bảo đảm	510	510	510	0	0	0	0	0		
8	Nội vụ	5	0	0	0	5	5	0	0		
Tổng		5775	5397	5334	63	322	265	57	56		



PHỤ LỤC 2

Báo cáo kết quả thực hiện xin lỗi tổ chức, công dân đối với các hồ sơ quá hạn giải quyết của huyện Đức Cơ
Kỳ báo cáo: Quý I, năm 2019 (Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 01 Tháng 3 năm 2019
(kèm theo báo cáo số 10/BC-UBND ngày 5/3/2018 của UBND huyện)

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý (hoặc 6 tháng/năm)				Số hồ sơ giải quyết trong quý (hoặc 6 tháng/năm)										Số hồ sơ còn tồn chưa giải quyết										Lấy kể từ thời điểm báo cáo						
TT	Lĩnh vực/TTHC	Trong đó		Tổng số	Trong đó										Trong đó										Tổng số	Trong đó				
		Số hồ sơ chưa giải quyết từ quý trước chuyển qua	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý		Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Lý do	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm chính	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm liên quan	Văn bản xin lỗi	Số lần xin lỗi trên 1 TTHC	Hình thức xử lý	Tổng số	Đang trong hạn giải quyết	Quá hạn giải quyết	Lý do	Đơn vị chịu trách nhiệm chính	Đơn vị chịu trách nhiệm liên quan	Văn bản xin lỗi	Số lần xin lỗi trên 1 TTHC	Hình thức xử lý	Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Đang trong hạn giải quyết		Tổng số	Đang trong hạn giải quyết	Giải quyết quá hạn	Đang trong hạn giải quyết	Tổng số
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9	10	11	12	13	14	15=16+17	16	17	18	19	20	21	22	23	24=25+26	25	26	27	28			
	Tổng số	60	0	60	60	47	13	0	0	0	0	0	0	60	47	13	0	0	0	0	0	0	60	35	13	12	0			
1	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	33	0	33	33	26	7	Phòng chuyên môn xử lý quá hạn		Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh	0	0		33	26	7							33	17	7	9	0			
	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất							Phòng chuyên môn xử lý quá hạn: 1 hồ sơ chi nhánh kết thúc hồ sơ chậm		Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh	0	0			9	5														
2		14	0	14	14	9	5			Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh	0	0		14	9	5							14	8	5	1	0			
3	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất hoặc cấp lại Trang sổ sung Giấy chứng nhận do bị mất	13	0	13	13	12	1	Phòng chuyên môn xử lý quá hạn		Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh	0	0		13	12	1							13	10	1	2	0			

Ghi chú: Chỉ thống kê đối với các trường hợp quá hạn do lỗi của các cơ quan chuyên môn trong quá trình thực hiện.

[Handwritten signature]